ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 621 /KH-UBND	*Huế, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 498-KL/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Huế về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kết luận số 498-KL/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Huế về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 498-KL/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Huế về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, tranh thủ mọi nguồn lực, triển khai hiệu quả Nghị quyết 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tiếp tục xây dựng, phát triển thành phố Huế đến năm 2030 là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tăng cường hợp tác quốc tế, ứng dụng và triển khai các kỹ thuật y học hiện đại, chuyên sâu, từng bước ngang tầm khu vực và thế giới. Chú trọng xây dựng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Tập trung phát triển ngành Y tế theo hướng chuyên sâu, hiện đại, bền vững, chất lượng cao, lấy người dân làm trung tâm; gắn với khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế và giá trị kinh tế trong hoạt động y tế; thúc đẩy y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng của địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" trong thời gian tới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống y tế đồng bộ, phát triển toàn diện, hiện đại, công bằng, bền vững, lấy người dân làm trung tâm.

2.2. Phát triển Bệnh viện Trung ương Huế trở thành Trung tâm y học cao cấp, trung tâm y tế chuyên sâu, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, hiện đại, với quy mô 8.000 giường bệnh, đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á và tiến tới đạt chuẩn quốc tế về y tế theo tiêu chí JCI.

2.3. Phát triển Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế theo mô hình "Trường - Viện" cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế vào năm 2045; phát triển Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, tiến tới đạt chuẩn quốc tế theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1096/QĐ-TTg ngày 19/6/2026.

2.4. Thành lập mới các trung tâm y học chuyên sâu, hiện đại; xây dựng một số bệnh viện chuyên khoa. Tiếp tục đầu tư, xây dựng Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm cấp vùng; đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế (giai đoạn 2). Chuyển giao Bệnh viện Y học cổ truyền cho Bệnh viện Trung ương Huế nghiên cứu thành lập Viện Thái y, gắn y học cổ truyền với khai thác du lịch khám chữa bệnh, nghỉ dưỡng nhằm đẩy mạnh phát triển đông y trên địa bàn thành phố.

2.5. Xây dựng Đề án phát triển ngành Y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố (dự kiến trình Ban Thường vụ Thành ủy trong năm 2027).

3. Các chỉ tiêu đến năm 2030:

3.1. Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của người dân thành phố Huế. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình của người dân đạt 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tối thiểu 68 năm.

3.2. Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%.

3.3. Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập Sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

3.4. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 99,3% dân số từ năm 2026; phấn đấu hoàn thành mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân trước năm 2030, tiếp tục phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

3.5. Số bác sĩ/vạn dân: 19; số điều dưỡng/vạn dân: 33; số giường bệnh/vạn dân: 100 (tính cả Trung ương, ngành, tư nhân trên địa bàn). Có 11,1 nghìn người làm việc trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe. Tỷ lệ nhân lực y tế có trình độ tiến sĩ hoặc tương đương trở lên tăng 46%.

3.6. 100% trạm y tế xã, phường được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; phấn đấu đạt 5 bác sĩ/trạm y tế. 100% chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định.

3.7. Có từ 1 - 2 bệnh viện được công nhận bệnh viện tiên tiến đạt chuẩn quốc tế.

3.8. Phát triển công nghiệp dược liệu và y sinh. Đẩy mạnh khai thác dịch vụ khám, chữa bệnh kỹ thuật cao kết hợp du lịch nghỉ dưỡng, đưa y tế trở thành một ngành kinh tế quan trọng của thành phố.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phát triển y tế

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Quan tâm chỉ đạo, xây dựng cơ chế phối hợp giữa y tế địa phương với y tế Trung ương đóng trên địa bàn. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe như bảo vệ môi trường, văn hóa, thể dục, thể thao... vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và dài hạn của thành phố. Đồng thời, phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị.

Tăng cường xây dựng kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc trong thực hiện nhiệm vụ. Sắp xếp vị trí việc làm khoa học, phù hợp với trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, sở trường công tác của mỗi cán bộ y tế và trao quyền tự làm, tự chịu trách nhiệm của mỗi vị trí việc làm thông qua công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên của cán bộ quản lý cấp trên…

Phát huy vai trò trách nhiệm, năng lực cụ thể của mỗi cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động; tập trung xây dựng mối đoàn kết thống nhất, tương trợ, cùng nhau học tập, trau dồi năng lực và kinh nghiệm làm việc. Mỗi cán bộ, nhân viên cùng đặt lợi ích chung của tập thể, của đơn vị lên trên lợi ích cá nhân, vì mục tiêu chung mà phấn đấu; khẳng định mỗi cá nhân sẽ là lực lượng nòng cốt trong công tác xây dựng và phát triển. Quán triệt đầy đủ, toàn diện, sâu sắc các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời, nhạy bén tiếp thu sự chỉ đạo của cấp trên, có biện pháp cụ thể hóa để tổ chức triển khai thực hiện.

Thực hiện đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để. Triển khai giải pháp phòng chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2. Xây dựng Bệnh viện Trung ương Huế trở thành trung tâm y học cao cấp, trung tâm y tế chuyên sâu, hiện đại, đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á

Bệnh viện Trung ương Huế là trụ cột về dịch vụ y tế chất lượng cao & chuyên sâu, là bệnh viện tuyến cuối hàng đầu, sở hữu Bệnh viện Quốc tế Trung ương Huế (đơn vị y tế công lập chuẩn quốc tế đầu tiên tại Việt Nam). Bệnh viện đủ năng lực thực hiện các kỹ thuật y khoa phức tạp như ghép tạng, phẫu thuật nội soi tiên tiến, can thiệp tim mạch, xạ trị ung thư kỹ thuật cao với chi phí hợp lý hơn nhiều so với các nước trong khu vực. Phát triển hệ thống trung tâm y tế chuyên sâu tại Bệnh viện Trung ương Huế theo mô hình tích hợp "Bệnh viện - Trung tâm - Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y - Dược lâm sàng"; bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa khám, chữa bệnh - đào tạo - nghiên cứu khoa học - chuyển giao kỹ thuật - đổi mới sáng tạo, hướng tới xây dựng hệ sinh thái y học hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế.

2.1. Phát triển mạnh lĩnh vực ghép tạng, nâng tầm Trung tâm ghép tạng trở thành top dẫn đầu của cả nước, ngang tầm khu vực và thế giới

- Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật thường quy trong ghép mô, tạng. Tiếp tục đẩy mạnh ghép tim, ghép tế bào gốc, ghép thận, gan, với số lượng lớn; triển khai ghép tụy, tử cung, ruột non, chi; ghép đa tạng: thận-tụy, khối tim-phổi... Tăng cường xây dựng các đơn vị chuyên sâu về ghép tạng để giữ vững thế mạnh của Bệnh viện. Phát triển các kỹ thuật chuyên sâu trong ghép thận như: Lấy và ghép thận nội soi; lấy và ghép thận nội soi có robot hỗ trợ với hệ thống nội soi 3D và các dụng cụ mổ nội soi, hệ thống Robot Da Vinci; hoàn thiện và vận hành quy trình lấy thận trên người cho chết não và người cho tim ngừng đập. Nghiên cứu thành lập ngân hàng mô trực thuộc Bệnh viện Trung ương Huế, với chức năng tiếp nhận, bảo quản, lưu giữ, vận chuyển mô; cung ứng mô cho các cơ sở y tế, cơ sở nghiên cứu, đào tạo y học; cung ứng, trao đổi mô với các ngân hàng mô khác; hợp tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trong việc trao đổi mô nhằm mục đích khám bệnh, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu y học.

- Hoàn thiện và triển khai phần mềm lưu trữ hồ sơ, quản lý bệnh nhân ghép tạng. Đẩy mạnh công tác đào tạo liên tục, đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ với trình độ kỹ thuật chuyên sâu trong lĩnh vực ghép tạng. Tiếp tục hợp tác, liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức trong và ngoài nước xây dựng chương trình đào tạo, đội ngũ cán bộ giảng dạy thu hút sinh viên y khoa, chuyên gia kỹ thuật cao ở các nước đến thực tập và làm việc tại Bệnh viện. Phối hợp với trung tâm điều phối ghép tạng quốc gia đào tạo tuyến dưới về hiến tạng chết não, chẩn đoán chết não, chỉ định ghép gan, thận. Chú trọng hơn nữa công tác truyền thông, vận động hiến tạng.

2.2. Đẩy mạnh phát triển kỹ thuật chuyên sâu, các lĩnh vực mũi nhọn; Tiếp cận phương pháp điều trị tiên tiến nhất thế giới; Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe toàn diện

Phấn đấu xây dựng các mũi nhọn chuyên sâu để tiến đến Bệnh viện trong top dẫn đầu quốc gia. Phát triển các kỹ thuật cao: tim mạch, đột quỵ, công nghệ sinh học và điều trị ung thư. Tăng cường xây dựng các đơn vị chuyên sâu, phát triển các dịch vụ và kỹ thuật ở tất cả các chuyên khoa. Phát triển phương pháp khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; kết hợp Y học cổ truyền và Y học hiện đại. Đẩy mạnh phát triển kỹ thuật chuyên sâu, các lĩnh vực mũi nhọn, tiếp cận phương pháp điều trị tiên tiến nhất thế giới, tiến tới phẫu thuật bằng robot, các can thiệp ngoại khoa chuyên sâu, công nghệ sinh học và điều trị ung thư. Lắp đặt hệ thống vận chuyển mẫu xét nghiệm tự động trong toàn Bệnh viện. Thực hiện cải tiến chất lượng bệnh viện liên tục, từng bước áp dụng chuẩn khu vực và quốc tế trong khám bệnh, chữa bệnh. Hoàn thiện hệ thống các chuyên ngành huyết học - hóa sinh - vi sinh - giải phẫu bệnh lý theo chuẩn ISO. Đẩy mạnh ghép tạng lấy từ người cho chết não (ghép tim, phổi, thận, gan, tụy… lấy từ người cho chết não), ghép tạng từ người cho sống (ghép gan, mở rộng ứng dụng tế bào gốc), ghép mô bảo quản (sử dụng mô bảo quản: xương, da, van tim, mạch máu lớn, giác mạc...). Thực hiện phẫu thuật nội soi cột sống (Spinal Endoscopic Surgery), Navigation, phẫu thuật nội soi niệu có robot hỗ trợ, phẫu thuật nội soi các bệnh lý khớp thái dương hàm (TMJ

Arthroscopic Surgery), phẫu thuật nội soi sàn sọ, Nội soi Nâng cấp và đẩy mạnh Siêu âm can thiệp (EUS Intervention), Tán sỏi trong gan (Spy Glass), Nội soi phế quản can thiệp và nội soi màng phổi (Interventional Bronchoscopy and Pleuroscopy), Nội soi phóng đại + Cắt hớt niêm mạc (EMRF + ESD). Lĩnh vực Ung thư Nhi khoa: Lọc máu trẻ em (Pediatric Dialysis), Điều trị bệnh lý huyết học và ung thư trẻ em. - Lĩnh vực tim mạch: ghép tim ở trẻ em, phẫu thuật tim mạch với tổn thương tối thiểu, bệnh lý tim mạch bẩm sinh, can thiệp sớm trên một số bệnh lý tim mạch phức tạp,… Đầu tư Hệ thống AI (trí tuệ nhân tạo) trong khám, chữa bệnh và quản trị bệnh viện.

2.3. Xây dựng bệnh viện thông minh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, không ngừng phát triển kỹ thuật chuyên sâu và chuẩn hóa các quy trình kỹ thuật, an toàn người bệnh

- Hoàn thiện và áp dụng phần mềm ứng dụng mã vạch trong quản lý người bệnh, hồ sơ bệnh án và tra cứu thông tin, đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh trong y khoa (PACS), hệ thống phần mềm quản lý phòng xét nghiệm LIS; từng bước đầu tư và triển khai phần mềm quản lý dược, vật tư y tế, phần mềm quản lý tài chính, nhân sự, văn bản hành chính, áp dụng chữ ký số điện tử … hướng đến bệnh viện không giấy, bệnh viện thông minh. Tiếp tục triển khai các kỹ thuật thường quy với các kỹ thuật xâm nhập tối thiểu. Triển khai mạnh các phẫu thuật ít xâm lấn, các kỹ thuật đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên khoa. Tăng cường xây dựng các đơn vị chuyên sâu để giữ vững thế mạnh của Bệnh viện, phát triển các dịch vụ và kỹ thuật trong tất cả chuyên khoa để phục vụ bệnh nhân được tốt hơn. Tiếp tục chuyên khoa hóa và ứng dụng những phác đồ điều trị cập nhật, chăm sóc bệnh nhân toàn diện, triển khai hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ bệnh lý mạn tính, xây dựng các gói dịch vụ kỹ thuật điều trị cho từng loại bệnh thông thường. Triển khai các kỹ thuật cận lâm sàng mới như các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, miễn dịch, sinh học phân tử, tiếp tục giữ vững tiêu chí hệ thống các Labo đạt chuẩn ISO 15189, nối mạng các Labo và khối lâm sàng, phát triển các kỹ thuật chuyên sâu: Full automation, hệ thống tự động vận chuyển mẫu xét nghiệm... đáp ứng nhu cầu phát triển của lâm sàng, đồng thời xây dựng định mức, tiết kiệm hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao. Đầu tư trang thiết bị y tế phục vụ phát triển chuyên môn chuyên sâu và kỹ thuật cao. Phấn đấu hoàn thiện hệ thống vận chuyển xét nghiệm tự động (Full Automation); thiết lập hệ thống chẩn đoán hình ảnh đồng bộ và hiện đại, như: Hệ thống CT 128, CT 512 dãy, cộng hưởng từ MRI 1.5T đến 3.0T, PET-Cyclotron; hệ thống điều trị ung thư: Xạ Gamma knife, Xạ Proton (nếu được Chính phủ đồng ý); siêu âm đàn hồi mô định hướng 4D; Robot sinh thiết, Navigation, Laser điều trị tật khúc xạ; ứng dụng đồng bộ hệ thống PACS và LIS, trang cấp thêm máy DSA hiện đại, máy Laser YAG, máy chăm sóc và điều trị về da IPL, CO2 góp phần thực hiện các kỹ thuật cao và phẫu thuật thẩm mỹ ngang tầm quốc tế. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, sử dụng hiệu quả các nguồn ngân sách, đồng bộ trang thiết bị đáp ứng thực hiện kỹ thuật cao, các quy trình đấu thầu, đẩy mạnh hoạt động dược lâm sàng.

- Xây dựng môi trường Xanh-Sạch-Đẹp gắn liền với thực hành tốt 5S, tạo nên một môi trường y tế an toàn, nhân văn, đáp ứng tối đa nhu cầu của người bệnh. 100% người bệnh được chăm sóc toàn diện. Đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, duy trì tỷ lệ hài lòng trên 95%.

3. Phát triển Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế theo mô hình "Trường - Viện" cấp quốc gia; phát triển Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á

3.1. Đổi mới tổ chức bộ máy, hoàn thiện cơ chế quản trị theo mô hình "Trường - Viện"

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện mô hình quản trị giữa Trường và các đơn vị thuộc, trực thuộc, gắn với phân cấp, phân quyền, tự chủ và trách nhiệm giải trình. Tập trung triển khai Đề án tái cấu trúc tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nghiên cứu xây dựng Trung tâm Mô phỏng Y khoa và Đánh giá năng lực cấp giấy phép hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình đào tạo và chuẩn năng lực nghề nghiệp.

- Xây dựng cơ chế liên kết, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực giữa Trường, Bệnh viện Trường, Bệnh viện Trung ương Huế và các cơ sở thực hành. Hoàn thiện cơ chế giao nhiệm vụ, công nhận giảng viên kiêm nhiệm, cán bộ đồng cơ hữu và chuyên gia tham gia đào tạo, hướng dẫn thực hành, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn; phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao của các cơ sở y tế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và khám chữa bệnh.

3.2. Nâng cao năng lực khám chữa bệnh, phát triển Bệnh viện Trường theo hướng tiên tiến, hiện đại

- Tập trung phát triển các chuyên ngành và kỹ thuật chuyên sâu, mũi nhọn; đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật mới, công nghệ y tế hiện đại trong chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh. Ưu tiên phát triển các lĩnh vực có thế mạnh và tiềm năng như y học tái tạo, tạo hình - thẩm mỹ, chẩn đoán hình ảnh nâng cao, kỹ thuật can thiệp tối thiểu và các kỹ thuật chuyên sâu khác; từng bước xây dựng Bệnh viện Trường trở thành trung tâm thực hành lâm sàng, nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật y học chất lượng cao.

- Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ y tế, phát triển các mô hình khám chữa bệnh theo yêu cầu và quản lý sức khỏe toàn diện trên nền tảng số. Tiếp tục phát triển Phòng khám Bác sĩ gia đình theo hướng quản lý sức khỏe liên tục, toàn diện, lấy người bệnh làm trung tâm; tăng cường kết nối, hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật và phối hợp với mạng lưới y tế cơ sở.

- Chuẩn hóa chất lượng bệnh viện theo các tiêu chuẩn quốc gia và từng bước tiếp cận các tiêu chuẩn khu vực, quốc tế phù hợp; đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và công nghệ y tế hiện đại; nâng cao chất lượng chuyên môn, chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người bệnh. Phấn đấu duy trì, nâng cao kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế, từng bước xây dựng thương hiệu Bệnh viện Trường đạt chất lượng tương đương các bệnh viện tiên tiến trong khu vực Đông Nam Á.

3.3. Phát triển mô hình "Trường - Viện" gắn với đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe cộng đồng

- Đến năm 2030, phấn đấu xây dựng Trường Đại học Y - Dược đạt tiêu chuẩn, chất lượng giáo dục được kiểm định theo chuẩn khu vực; Bệnh viện Trường đạt chất lượng bệnh viện cấp quốc gia và từng bước tiếp cận các tiêu chuẩn khu vực; phấn đấu phát triển Bệnh viện Trường lên quy mô 800 giường bệnh, hoạt động hiệu quả

theo mô hình "Trường - Viện". Giai đoạn 2031-2045, tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và khám chữa bệnh, mở rộng các chuyên ngành và kỹ thuật chuyên sâu, hướng tới kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn quốc tế và xây dựng Bệnh viện Trường đạt các chuẩn mực quốc tế.

- Phát triển Bệnh viện Trường theo hướng bệnh viện đại học tiên tiến, hiện đại, chuyên sâu, lấy người bệnh làm trung tâm, bảo đảm chất lượng, an toàn và hiệu quả. Tái cấu trúc tổ chức, khoa, phòng gắn với định hướng phát triển các chuyên khoa mũi nhọn và kỹ thuật chuyên sâu; chuẩn hóa quy trình chuyên môn; đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và công nghệ y tế tiên tiến; phát triển nguồn nhân lực chuyên môn cao, đáp ứng đồng thời yêu cầu khám chữa bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Từng bước hình thành môi trường đào tạo, thực hành lâm sàng và nghiên cứu theo các mô hình tiên tiến; xây dựng Trường Đại học Y - Dược và Bệnh viện Trường trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu, khám chữa bệnh và chuyển giao kỹ thuật y học chất lượng cao, có vai trò dẫn dắt trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên, từng bước nâng cao vị thế trong khu vực Đông Nam Á và hướng tới hình thành Học viện Y - Dược Huế có vị thế, uy tín trong khu vực vào năm 2045.

4. Hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở

4.1. Xây dựng hệ thống y tế của thành phố theo hướng công bằng, chất lượng, hiệu quả, bền vững. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện hệ thống y tế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao năng lực quản lý, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực ở các cơ sở y tế

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Y tế phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Củng cố và nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị và phát triển nguồn nhân lực cho Trạm Y tế cấp xã, Trung tâm Y tế khu vực, từng bước đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm và kiểm soát dịch bệnh, chủ động phòng, chống dịch và ứng phó với các tình huống y tế khẩn cấp. Triển khai hiệu quả các chương trình phòng bệnh, tiêm chủng, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, dinh dưỡng, sức khỏe học đường và vệ sinh môi trường.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới y tế trên địa bàn, bao gồm các cơ sở y tế và mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình. Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho các bệnh viện chuyên khoa tuyến thành phố và các trung tâm y tế để tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe với chất lượng ngày càng cao.

- Tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả của y tế cơ sở, y tế dự phòng. Tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ chăm sóc xã hội.

4.2. Đầu tư, nâng cấp các Trạm y tế cấp xã và các Trung tâm y tế khu vực. Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các Trạm y tế cấp xã và các Trung tâm y tế khu vực bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh ban đầu và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn. Huy động và phân bổ nguồn lực ưu tiên: Tập trung lồng ghép nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để ưu tiên mua sắm, bổ sung máy móc, thiết bị y tế cho các Trạm Y tế.

- Hệ thống các cơ sở y tế thành phố Huế là một hệ thống đan xen giữa công và tư, theo phân cấp kỹ thuật, trong đó, các cơ sở y tế công vẫn chiếm tỷ trọng lớn và giữ vai trò chủ đạo trong khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của tư nhân và các tổ chức, cá nhân vào việc cung cấp dịch vụ y tế, giảm tải cho bệnh viện công và đa dạng hóa lựa chọn cho người bệnh.

4.3. Phát triển hệ thống y tế thông minh, hệ thống khám, chữa bệnh từ xa. Triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình, lập sổ sức khỏe điện tử, định kỳ kiểm tra sức khỏe cho người dân. Phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở dịch vụ phục hồi chức năng

- Đẩy mạnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ, bệnh viện thông minh, khám bệnh, chữa bệnh từ xa, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ y tế số; từng bước xây dựng mô hình Trạm y tế số, y tế dự phòng số, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các công nghệ số phù hợp trong quản lý nhà nước, dự báo dịch bệnh, hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe; triển khai các mô hình ứng dụng AI có hiệu quả, có khả năng nhân rộng trong toàn ngành.

- Tăng cường kết nối số giữa Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược, Bệnh viện Trường, các cơ sở y tế trên địa bàn, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ; hình thành hệ sinh thái y tế chuyên sâu số gắn kết khám bệnh, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật và đổi mới sáng tạo, góp phần xây dựng thành phố Huế trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, hiện đại của khu vực Đông Nam Á. Đồng thời, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu sức khỏe trong toàn bộ quá trình chuyển đổi số.

- Tập trung nguồn lực, phấn đấu đến năm 2030, có bệnh viện đa khoa có từ 02-03 chuyên khoa lão khoa. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống phục hồi chức năng; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

4.4. Phát triển mạnh y học cổ truyền, điều dưỡng, phục hồi chức năng phù hợp với tình hình mới. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền.

- Phát triển các sản phẩm dược liệu, dược thiện và chăm sóc sức khỏe mang bản sắc Huế, kết hợp nghiên cứu khoa học, đào tạo, khám chữa bệnh với các hoạt động tham quan, trải nghiệm và du lịch y tế, góp phần bảo tồn di sản văn hóa Huế và xây dựng thành phố Huế trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, trung tâm y học cổ truyền và điểm đến du lịch y tế đặc sắc của khu vực.

- Phát triển các sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe đặc trưng của Huế, gắn với thế mạnh y học cổ truyền, y học cung đình, dược liệu, ẩm thực và cảnh quan sinh thái; kết hợp chăm sóc sức khỏe với nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa, tham quan di sản và du lịch xanh.

- Đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh; Xây dựng cơ chế đặc thù hỗ trợ đầu tư nuôi trồng, chế biến phát triển vùng trồng dược liệu chuyên canh đạt chuẩn; Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn nguồn tài nguyên dược liệu phát huy giá trị đa dụng của dược liệu; phát triển thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu đạt mức chất lượng tương đương của các nước có nền y học cổ truyền phát triển.

5. Tập trung xây dựng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao theo chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu trung tâm y tế chuyên sâu

- Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế xây dựng kế hoạch đào tạo, chuyển giao kỹ thuật cao ngành y tế cho các bệnh viện tuyến thành phố, các Trung tâm Y tế. Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tập trung cho lĩnh vực y tế chuyên sâu, theo dõi, trợ giúp và nghiên cứu nhân rộng mô hình bác sĩ gia đình. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao bảo đảm về số lượng và chất lượng theo chuẩn quốc tế. Tăng cường hình thức đào tạo thực hành và đào tạo chuyển giao kỹ thuật theo ê kíp. Đào tạo liên tục nguồn nhân lực chất lượng cao đối với cán bộ làm công tác quản lý bệnh viện và quản lý ngành.

- Từng bước mở rộng các ngành, chuyên ngành và lĩnh vực đào tạo mới phù hợp với xu hướng phát triển của y học hiện đại và nhu cầu chăm sóc sức khỏe, ưu tiên các lĩnh vực như bệnh không lây nhiễm, y học lối sống, tâm lý lâm sàng, chăm sóc người cao tuổi, du lịch y tế và y tế công cộng ứng phó với biến đổi khí hậu. Xác định nguồn nhân lực là yếu tố then chốt quyết định chất lượng và hiệu quả phát triển mô hình "Trường - Viện". Rà soát, đánh giá thực trạng và dự báo nhu cầu nhân lực theo từng ngành, chuyên ngành, chức danh và định hướng phát triển chuyên môn, kỹ thuật; ưu tiên phát triển đội ngũ tại các chuyên khoa mũi nhọn, lĩnh vực kỹ thuật cao và chuyên sâu.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo liên tục và đào tạo chuyên sâu cho bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên và nhân viên y tế; gắn nội dung đào tạo với thực tiễn khám chữa bệnh, nhu cầu phát triển kỹ thuật chuyên sâu và đặc điểm mô hình bệnh tật của khu vực.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực giữa Trường, Bệnh viện Trường, Bệnh viện Trung ương Huế và mạng lưới các cơ sở thực hành; tăng cường chia sẻ, kết nối đội ngũ chuyên gia, giảng viên, bác sĩ và nhân viên y tế. Phát huy hiệu quả đội ngũ chuyên môn của các bệnh viện và cơ sở thực hành tham gia đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao kỹ thuật; đồng thời tạo điều kiện để giảng viên của Nhà trường tham gia khám chữa bệnh, phát triển kỹ thuật và nghiên cứu lâm sàng.

6. Phát triển kinh tế y tế gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế du lịch và công nghiệp dược liệu, y sinh, góp phần phát triển y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở y tế, doanh nghiệp du lịch, cơ sở lưu trú và các đơn vị cung ứng dịch vụ liên quan, hình thành chuỗi dịch vụ chăm sóc sức khỏe phục vụ khách du lịch.

- Nghiên cứu, xây dựng các gói sản phẩm du lịch y tế, chăm sóc sức khỏe gắn với đặc trưng của Huế; tập trung phát triển các nhóm sản phẩm có lợi thế cạnh tranh như khám sức khỏe tổng quát, tầm soát chuyên sâu, điều trị chuyên khoa kỹ thuật cao, phục hồi chức năng, y học cổ truyền, chăm sóc sắc đẹp.

- Xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch chăm sóc sức khỏe Huế, tích hợp với hệ thống thương hiệu du lịch hiện có; đẩy mạnh định vị Huế trở thành điểm đến chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng và du lịch y tế có uy tín trong khu vực và quốc tế.

- Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực y tế chất lượng cao, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, y học cổ truyền và các dịch vụ hỗ trợ phát triển du lịch chăm sóc sức khỏe.

- Tổ chức quảng bá, xúc tiến du lịch y tế và du lịch chăm sóc sức khỏe tại các thị trường trọng điểm; tăng cường tham gia các hội chợ, hội nghị, triển lãm, diễn đàn, sự kiện du lịch - y tế trong nước và quốc tế để giới thiệu năng lực y tế chuyên sâu và sản phẩm nghỉ dưỡng của thành phố.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án động lực, dự án ưu tiên; tiếp tục xúc tiến, kết nối với các nhà đầu tư, đối tác tiềm năng trong lĩnh vực y tế nhằm hình thành Khu liên hiệp y tế công nghệ cao; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất dự án theo hướng phát triển công nghệ sinh học, gắn kết hoạt động nghiên cứu, sản xuất, y tế và phát triển vùng nguyên liệu dược…

7. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe

- Ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu khoa học, công nghệ trong y học công nghệ cao thông qua các nhiệm vụ chuyển giao và làm chủ công nghệ nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ và y học công nghệ cao trong khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

- Tập trung triển khai thường quy Đề án 06, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong hầu hết các hoạt động khám chữa bệnh. Thực hiện mô hình y tế thông minh với ba nội dung chính là phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh. Khuyến khích người dân sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử khi người dân đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế (CCCD, VNeID,...). Triển khai đồng bộ bệnh án điện tử, sổ sức khỏe điện tử, tiến tới xây dựng bệnh viện thông minh; góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả quản trị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và quản lý bệnh viện. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) và các công nghệ số phù hợp trong quản lý, chuyên môn y tế và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Ưu tiên đầu tư để triển khai thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế theo Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030.

- Khuyến khích chuyển giao, ứng dụng công nghệ và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong y tế, trong đó chú trọng công nghệ sinh học, công nghiệp dược và sản xuất, ứng dụng thiết bị y tế tiên tiến.

8. Tạo đột phá về cơ chế, chính sách phát triển y tế; đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế đáp ứng yêu cầu xây dựng trung tâm y tế chuyên sâu; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y, dược

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 trong tổng thể chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân. Triển khai các mô hình hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế, sản xuất thuốc, sinh phẩm, thiết bị y tế. Xác định phát triển y tế tư nhân là một trong những giải pháp quan trọng để huy động nguồn lực xã hội, bổ sung năng lực cung ứng dịch vụ và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Phát triển y tế tư nhân cần đặt trong tổng thể phát triển hệ thống y tế thành phố Huế, theo hướng công lập và tư nhân cùng phát triển, bổ trợ cho nhau, bảo đảm người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng, an toàn và phù hợp nhu cầu.

- Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

- Xây dựng cơ chế đặc thù để thu hút, trọng dụng và phát huy đội ngũ chuyên gia, bác sĩ, dược sĩ, nhà khoa học và nhân lực y tế chất lượng cao. Có chính sách đủ mạnh về thu nhập, môi trường làm việc, nhà ở, đào tạo, nghiên cứu khoa học và cơ hội phát triển nghề nghiệp để thu hút nhân lực giỏi trong nước và quốc tế. Khuyến khích các chuyên gia đầu ngành tham gia chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nhân lực và xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh. Đồng thời, đổi mới phương thức đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn và định hướng phát triển các chuyên ngành mũi nhọn.

- Ưu tiên hợp tác trong các lĩnh vực y học chuyên sâu, đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thuốc và vắc xin, công nghệ sinh học, thiết bị y tế, y học chính xác và phát triển các sản phẩm dược liệu có giá trị cao. Chú trọng thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài có công nghệ hiện đại, quản trị tiên tiến và có khả năng tạo giá trị gia tăng cao trong lĩnh vực y, dược và y sinh. Khuyến khích hình thành các chương trình liên kết đào tạo, trao đổi chuyên gia, bác sĩ và nhà khoa học; tạo điều kiện để đội ngũ nhân lực y tế được đào tạo, nghiên cứu và thực hành tại các trung tâm y khoa tiên tiến trên thế giới, đồng thời có cơ chế thu hút chuyên gia quốc tế đến làm việc, chuyển giao kỹ thuật và tham gia đào tạo.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực y tế; thu hút các nguồn lực đầu tư dài hạn, các dự án y tế chất lượng cao và công nghệ cao phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y, dược để tranh thủ các nguồn lực đầu tư đồng bộ hạ tầng, thiết chế, chuyển giao công nghệ và kỹ thuật mới, trao đổi đào tạo, xây dựng đội ngũ chuyên gia có trình độ ngang tầm khu vực và quốc tế. Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế về y học; hợp tác và hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao đổi, phát huy thế mạnh, tiềm năng của y tế thành phố.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 498-KL/TU NGÀY 04 THÁNG 8 NĂM 2026 CỦA THÀNH ỦY HUẾ: Đính kèm phân công chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

- Huy động nhiều nguồn lực; tranh thủ ngân sách Trung ương cho các dự án lớn, nguồn tín dụng ưu đãi; trái phiếu chính phủ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và vốn tài trợ, vốn vay ưu đãi song phương và đa phương ODA; nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, theo dõi việc triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; phối hợp với Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược Huế, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này thuộc phạm vi quản lý; chủ động triển khai các nội dung, chương trình, dự án trong Kế hoạch thuộc thẩm quyền; chịu trách nhiệm về các nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Công văn số 6474/SYT-KHTC ngày 22/10/2026.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng/năm và đột xuất khi có yêu cầu, Sở Y tế tổng hợp báo cáo UBND thành phố về kết quả triển khai thực hiện. Chủ động tham mưu báo cáo UBND thành phố các giải pháp cần thiết để đảm bảo triển khai Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả.

2. Bệnh viện Trung ương Huế: Phối hợp với Sở Y tế, Trường Đại học Y - Dược Huế, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thuộc lĩnh vực được phân công; chủ động triển khai các nội dung, chương trình, dự án trong Kế hoạch thuộc thẩm quyền, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Y tế tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND thành phố theo quy định.

3. Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế: Phối hợp với Sở Y tế, Bệnh viện Trung ương Huế, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thuộc lĩnh vực được phân công; chủ động triển khai các nội dung, chương trình, dự án trong Kế hoạch thuộc thẩm quyền, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Y tế tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND thành phố theo quy định.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng ngân sách của địa phương; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo các quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất UBND thành phố về nguồn kinh phí cho hoạt động của các chương trình, dự án, đề án trong Kế hoạch được phê duyệt, bảo đảm thực hiện các nội dung của Kế hoạch từ nguồn ngân sách Trung ương, nguồn ngân sách địa phương, huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, dự báo nhu cầu giải quyết việc làm trên cơ sở đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực do các ngành, lĩnh vực xác định và chiến lược kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm và từng thời kỳ.

6. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với các ngành để kêu gọi, vận động các tổ chức quốc tế tài trợ và tham gia xây dựng, triển khai các chương trình/dự án liên quan đến phát triển Trung tâm y tế chuyên sâu thông qua kênh ngoại giao, quan hệ hợp tác quốc tế..., nhằm nâng cao năng lực và hội nhập của ngành y tế địa phương, tăng cường quảng bá thương hiệu y tế chuyên sâu Huế ra khu vực và quốc tế.

7. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược Huế và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền nội dung về quy hoạch xây dựng các cơ sở y tế trong quy hoạch đô thị, các điểm dân cư nông thôn, áp dụng các quy chuẩn, quy phạm xây dựng đối với các công trình y tế…

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược Huế và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí quỹ đất cho các cơ sở y tế, cơ sở xử lý chất thải bệnh viện, bảo vệ môi trường…

9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, hiện đại trong lĩnh vực y học; các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y - Dược Huế và các cơ quan liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, xây dựng hệ sinh thái y tế thông minh. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về quá trình phát triển và các dịch vụ, kỹ thuật của trung tâm y tế chuyên sâu Huế.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Định hướng dịch vụ và sản phẩm để các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành trên địa bàn thành phố gấp rút nghiên cứu kết nối tour và sớm đưa vào khai thác loại hình du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch khám chữa bệnh và gợi ý các tour du lịch nghỉ dưỡng, ẩm thực phù hợp hành trình khám, chữa bệnh của khách du lịch.

- Quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, mô hình điều trị, chăm sóc sức khỏe dành cho du khách từ sự liên kết, hợp tác giữa các hãng lữ hành với các cơ sở y tế đủ điều kiện khám, chữa bệnh cho khách du lịch trên địa bàn thành phố.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp cùng ngành y tế và các ngành liên quan tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

12. Yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo tiến hành lồng ghép, xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, bảo đảm thực hiện kịp thời, đúng quy định, hiệu quả. Có trách nhiệm báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Thường trực Thành ủy theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận số 498-KL/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Huế về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị tại mục V;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

Phụ lục

PHÂN CÔNG CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 498-KL/TU CỦA THÀNH ỦY

(Kèm theo Kế hoạch số 621 /KH-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		TIẾN ĐỘ
		CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	
A	**Các nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện Kết luận 498-KL/TU của Thành ủy**			
I	**Sở Y tế**			
1.	Rà soát, hoàn thiện và triển khai cơ chế, chính sách và kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Y tế; nâng cao hiệu quả quản trị, sử dụng các nguồn lực y tế	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố	Hàng năm
2.	Rà soát, củng cố và nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các bệnh viện, Trung tâm Y tế, UBND cấp xã	Hàng năm
3.	Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan; các đơn vị trong ngành y tế; UBND cấp xã, Trạm Y tế.	Hàng năm
4.	Tăng cường giám sát, phát hiện sớm và kiểm soát dịch bệnh, chủ động phòng, chống dịch và ứng phó với các tình huống y tế khẩn cấp. Triển khai hiệu quả các chương trình y tế dự phòng	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các Trung tâm Y tế, UBND cấp xã, Trạm Y tế	Hàng năm
5.	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế, triển khai hồ sơ, sổ sức khỏe điện tử; kết nối, liên thông dữ liệu y tế và phát triển tư vấn, khám chữa bệnh, hội chẩn từ xa	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, các Bệnh viện, các Trung tâm Y tế	Hàng năm
6.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc miễn phí, phát hiện và quản lý sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ	Sở Y tế	Các Sở, ngành và UBND cấp xã	Hàng năm
7.	Đầu tư, xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (giai đoạn 2)	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan	2026 - 2030
8.	Triển khai thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng từ nguồn của Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp xã	2026 - 2030

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		TIẾN ĐỘ
		CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	
9.	Xây dựng và hoàn thiện Kho dữ liệu ngành Y tế thành phố Huế; xây dựng, vận hành Trung tâm điều hành y tế thông minh (IOC) trên cơ sở kết nối các CSDL, hệ thống thông tin chuyên ngành; phát triển Dashboard, phân tích dữ liệu, cảnh báo, dự báo và hỗ trợ chỉ đạo, điều hành	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Bảo hiểm xã hội thành phố; các sở, ngành; UBND cấp xã; các cơ sở y tế	2027 - 2030
10.	Đẩy mạnh ứng dụng AI, Big Data và đổi mới sáng tạo trong y tế; lựa chọn, triển khai các bài toán AI có dữ liệu, sản phẩm và hiệu quả cụ thể trong quản lý nhà nước, dự báo dịch bệnh, hỗ trợ chuyên môn, quản trị cơ sở y tế; từng bước xây dựng kho tri thức số và các mô hình trợ lý số/AI phục vụ ngành	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; Bệnh viện Trung ương Huế; Trường Đại học Y - Dược Huế; các cơ sở y tế; doanh nghiệp công nghệ	2026 - 2030
11.	Phát triển bệnh viện số, bệnh viện thông minh; triển khai hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) theo lộ trình Bộ Y tế; từng bước xây dựng bệnh viện không giấy tờ; kết nối, liên thông HIS, LIS, RIS, PACS, EMR và các hệ thống liên quan; khai thác dữ liệu phục vụ quản trị bệnh viện và chuyên môn	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; BHXH thành phố; Bệnh viện Trung ương Huế; Trường Đại học Y - Dược Huế; các cơ sở KCB; doanh nghiệp công nghệ	2026 - 2030
II	**Bệnh viện Trung ương Huế**			
1.	Đề án xây dựng Bệnh viện Trung ương Huế thành trung tâm y học cao cấp, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đạt chuẩn bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, tiến tới đạt chuẩn quốc tế về y tế	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026
2.	Dự án xây dựng Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y - Dược lâm sàng	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2030
3.	Dự án Xây dựng Trung tâm Xạ trị kỹ thuật cao	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2030
4.	Dự án Xây dựng tòa nhà Ngoại khoa kỹ thuật cao	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2030
5.	Dự án Xây dựng tòa nhà Nội khoa - Huyết học lâm sàng	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2028

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		TIẾN ĐỘ
		CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	
6.	Dự án Xây dựng tòa nhà Tài chính kế toán	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2028
7.	Dự án Cải tạo, mở rộng Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2028
8.	Dự án Xây dựng Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2 (giai đoạn 2)	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2030
9.	Thực hiện tiền khả thi dự án Khu nhà chuyên khoa	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026 - 2030
10.	Tiếp nhận nguyên trạng Bệnh viện Đa khoa Bình Điền và Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế; các sở, ban, ngành thành phố Huế	2026
III	**Trường Đại học Y - Dược Huế, Đại học Huế**			
1.	Xây dựng, triển khai Đề án phát triển Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế theo mô hình "Trường - Viện" cấp quốc gia, gắn với phát triển Bệnh viện Trường theo hướng chuyên sâu, hiện đại, chất lượng cao	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Sở Y tế; Bệnh viện Trung ương Huế; các sở, ban, ngành liên quan	2026 - 2030
2.	Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy; hoàn thiện mô hình quản trị, cơ chế phối hợp giữa Trường - Bệnh viện Trường - Bệnh viện Trung ương Huế - các cơ sở thực hành, đáp ứng yêu cầu phát triển trung tâm y tế chuyên sâu	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Sở Nội vụ; Sở Y tế; Bệnh viện Trung ương Huế	2026 - 2030
3.	Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao; mở rộng quy mô, đa dạng hóa ngành và lĩnh vực đào tạo phù hợp với nhu cầu nhân lực y tế của thành phố Huế, khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Sở Y tế; Sở Nội vụ; các cơ sở y tế và cơ sở thực hành	2026 - 2030
4.	Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng dựa trên năng lực, tăng cường đào tạo thực hành, đào tạo chuyên sâu và gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nhân lực y tế	Trường Đại học Y - Dược	Bệnh viện Trung ương Huế; Bệnh viện Trường; các cơ sở thực hành; các đối tác quốc tế	Hàng năm
5.	Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y, dược; ưu tiên các nghiên cứu ứng dụng phục vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Bệnh viện Trung ương Huế; Sở Y tế; các viện, trường, doanh nghiệp và đối tác quốc tế	2026 - 2030

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		TIẾN ĐỘ
		CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	
6.	Phối hợp phát triển các chương trình đào tạo, nghiên cứu và cung cấp dịch vụ y tế phục vụ du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch y tế, góp phần hình thành hệ sinh thái y tế - giáo dục - du lịch của thành phố Huế	Trường Đại học Y - Dược	Sở Y tế; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bệnh viện Trung ương Huế; Bệnh viện Trường; các doanh nghiệp du lịch	Hàng năm
7.	Mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển dịch vụ y tế; thu hút chuyên gia, nhà khoa học và các nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển y tế chuyên sâu	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Sở Ngoại vụ; Sở Y tế; Bệnh viện Trung ương Huế; các đối tác quốc tế	Hàng năm
8.	Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư phát triển cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu, đào tạo và thực hành lâm sàng; huy động các nguồn lực hợp pháp để phát triển Trường và Bệnh viện Trường	Trường Đại học Y - Dược	Đại học Huế; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Y tế; Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp	2026 - 2030
9.	Tăng cường liên kết với các bệnh viện, cơ sở y tế tư nhân và cơ sở thực hành ngoài công lập trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao kỹ thuật và sử dụng nguồn nhân lực y tế	Trường Đại học Y - Dược	Sở Y tế; Bệnh viện Trung ương Huế; Bệnh viện Trường; các cơ sở y tế tư nhân	Hàng năm
10.	Đề án "Tiếp nhận Trung tâm Y tế Phú Lộc cơ sở Chân Mây vào Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Trường Đại học Y - Dược	Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan	
B	**Các nhiệm vụ Xây dựng Đề án phát triển ngành Y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố**			
1.	Dự báo nhu cầu giải quyết việc làm trên cơ sở đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực do các ngành, lĩnh vực xác định và chiến lược kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm và từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	2026 - 2030
2.	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư và huy động nguồn lực nước ngoài trong việc phát triển y tế; kết nối các bệnh viện, trường đại học, doanh nghiệp và tổ chức quốc tế có uy tín để chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, phát triển dịch vụ y tế chất lượng cao và du lịch y tế	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	2026 - 2030
3.	Đề án "Phát triển vùng nguyên liệu dược liệu theo các tiểu vùng sinh thái trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Y tế; Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các phường, xã	2026 - 2030

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		TIẾN ĐỘ
		CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	
4.	Tham mưu UBND thành phố và hướng dẫn các địa phương lập quy hoạch các khu đất cơ sở y tế theo định hướng của quy hoạch thành phố và các tiêu chuẩn quy chuẩn có liên quan	Sở Xây dựng	Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; UBND các phường, xã và các cơ quan liên quan	2026 - 2030
5.	Nghiên cứu, xây dựng các gói sản phẩm du lịch y tế, chăm sóc sức khỏe gắn với đặc trưng của Huế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Hiệp hội Du lịch thành phố, các cơ sở y tế, các doanh nghiệp du lịch	2026 - 2030
6.	Xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch chăm sóc sức khỏe Huế, tích hợp hệ thống thương hiệu du lịch hiện có	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bệnh viện Trung ương Huế, Sở Y tế	2026 - 2030
7.	Tổ chức quảng bá, xúc tiến du lịch y tế tại các thị trường trọng điểm; tăng cường tham gia hội chợ, hội nghị, triển lãm, diễn đàn, sự kiện du lịch - y tế trong nước và quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố; Bệnh viện Trung ương Huế	Hàng năm
8.	Bố trí quy hoạch mặt bằng xây dựng những nơi có tài nguyên thiên nhiên, khí hậu và nguồn nước khoáng có khả năng trị bệnh, phục vụ du lịch khám chữa bệnh	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố, UBND các phường, xã và các đơn vị liên quan	Hàng năm
9.	Bố trí các quỹ đất, xác định các khu vực, dự án kết hợp chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng và du lịch phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện tài nguyên và hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn	Sở Xây dựng; UBND các phường, xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Hàng năm
10.	Xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển các cơ sở nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố	Sở Tài chính; Sở Y tế; Bệnh viện Trung ương Huế; Trường Đại học Y - Dược	Hàng năm
11.	Xây dựng danh mục, hồ sơ kêu gọi đầu tư và tổ chức xúc tiến đầu tư hình thành Khu Y tế công nghệ cao	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố	Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các phường, xã	2026 - 2030